BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 2788/QĐ-ĐHKTQD ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME):	**CỬ NHÂN QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG VÀ ĐỔI MỚI** (Bachelor of Management of Quality and Innovation)
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION):	ĐẠI HỌC (UNDERGRADUATE)
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR):	QUẢN TRỊ KINH DOANH (BUSINESS ADMINISTRATION)
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE):	(7340101)
MÃ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	EP08
LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION):	CHÍNH QUY (FULL - TIME)

1. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của chương trình nhằm đào tạo ra những cử nhân không chỉ nắm vững kiến thức và kỹ năng về kinh tế và quản trị kinh doanh nói chung mà còn nắm vững kiến thức và kỹ năng vận hành và kiểm soát hiệu quả các hệ thống hay quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ đồng thời có khả năng nhận diện các cơ hội và thực thi các hoạt động đổi mới với nhiều đối tượng như sản phẩm, dịch vụ, quá trình, hệ thống, mô hình để đáp ứng sự thay đổi của môi trường trong quá trình hướng đến thỏa mãn khách hàng, kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:

Kiến thức

Chương trình cung cấp cho người học các kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật và kỹ năng về quản trị kinh doanh nói chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng.

Chương trình cung cấp cho người học kiến thức thực tế để có thể quản lý, điều hành, giải quyết được những vấn đề trong quản trị kinh doanh từ việc tổ chức hệ thống kinh doanh, xây dựng chiến lược, thực hiện các hoạt động tác nghiệp để vận hành một tổ chức kinh doanh. Đặc biệt, chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị chất lượng và đổi mới thông qua cung cấp kiến thức và kỹ năng về tổ chức hệ thống chất lượng, triển khai hệ thống chất lượng, kiểm tra kiểm soát chất lượng, điều chỉnh cải tiến chất lượng đến việc nhận diện các cơ hội đổi mới, đưa ra các ý tưởng đổi mới và triển khai việc đổi mới.

Chương trình được thiết kế tương đồng với các chương trình quản trị kinh doanh ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước khác để người học có thể học tập ở trình độ cao hơn.

Kỹ năng

Chương trình rèn luyện cho người học kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp trong quản trị kinh doanh chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng như khả năng hoạch định, tổ chức, chỉ huy, kiểm soát công việc; khả năng phân tích tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để giải quyết những vấn đề về quản trị kinh doanh nói chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng-; khả năng sử dụng những thành tựu công nghệ mới, những phần mềm quản trị hiện đại để thực hiện các công việc; khả năng quản lý con người và các nguồn lực khác;

Chương trình rèn luyện cho người học năng lực dẫn dắt về quản trị chất lượng và đổi mới;

Chương trình giúp người học phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh để người học có khả năng làm việc bằng tiếng Anh trong lĩnh vực quản trị kinh doanh nói chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng thể hiện qua khả năng xây dựng văn bản bằng tiếng Anh, giao tiếp nói, xử lý các tình huống chuyên môn bằng tiếng Anh.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Chương trình rèn luyện khả năng tự chủ của người học trong công việc, có trách nhiệm thực hiện tốt công việc một cách sáng tạo;

Chương trình rèn luyện cho người học để có khả năng tự hướng đích, khả năng thích nghi với môi trường làm việc khác nhau, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ của bản thân;

Chương trình rèn luyện thái độ hợp tác, phụng sự trong công việc của người học.

- Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp:

+ Trở thành nhà quản trị cấp trung và cấp cơ sở với vai trò điều hành các công việc trong các tổ chức đặc biệt là doanh nghiệp thuộc các loại hình sở hữu, qui mô khác nhau và các tổ chức có yếu tố nước ngoài như các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp FDI...;

+ Trở thành nhà quản trị cấp trung và cơ sở với vai trò quản trị/ đảm bảo/ kiểm soát chất lượng trong một tổ chức. Chịu trách nhiệm về tổ chức và triển khai hệ thống chất lượng, đảm bảo chất lượng, kiểm tra, kiểm soát chất lượng, cải tiến chất lượng nhằm đạt được mục tiêu thỏa mãn khách hàng.

+ Trở thành nhà quản trị các hoạt động/ bộ phận liên quan đến khách hàng như tìm hiểu nhu cầu khách hàng, xây dựng chính sách khách hàng, tổ chức quá trình sản xuất hoặc cung cấp dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu khách hàng, đánh giá sự thỏa mãn của khách hàng, chăm sóc khách hàng, duy trì mối quan hệ với khách hàng, quản lý khách hàng, phát triển khách hàng,…

+ Trở thành nhà quản trị hoặc thành viên của các dự án đổi mới như đổi mới mô hình kinh doanh, phát triển sản phẩm hoặc dịch vụ mới, cải tiến sản phẩm hoặc dịch vụ, đổi mới quá trình, đổi mới công nghệ, thương mại hóa ý tưởng,…;

+ Có thể độc lập tổ chức một công việc kinh doanh mới như khởi nghiệp kinh doanh;

+ Có thể trở thành cán bộ quản lý Nhà nước về kinh doanh, quản lý năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo trong các cơ quan Nhà nước, các hiệp hội;

+ Có thể trở thành nhà nghiên cứu về quản trị kinh doanh và quản trị chất lượng và đổi mới sáng tạo trong các viện nghiên cứu hay giảng viên trong các trường đại học và cao đẳng;

+ Có thể trở thành chuyên gia, nhà tư vấn trong các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế về quản trị kinh doanh nói chung và quản trị chất lượng và đổi mới sáng tạo nói riêng.

- Trình độ ngoại ngữ và tin học:

Về trình độ ngoại ngữ:

Có khả năng làm việc bằng tiếng Anh thể hiện ở điểm có thể giao tiếp, đọc tài liệu, viết báo cáo, trình bày báo cáo bằng tiếng Anh trong công việc.

Sinh viên tốt nghiệp có trình độ ngoại ngữ tiếng Anh IELTS 6.0 hoặc tương đương (TOEIC, TOEFL) áp dụng theo Quyết định số 2377/QĐ-ĐHKTQD ngày 29/12/2017 về việc ban hành Quy định về miễn học, miễn thi và kiểm tra đánh giá năng lực cho sinh viên

chương trình tiên tiến, chất lượng cao và POHE, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh để làm việc có hiệu quả và tiếp tục học tập nâng cao trình độ trong bối cảnh toàn cầu hóa, bao gồm tiếng Anh trong giao tiếp và soạn thảo, dịch thuật các tài liệu chuyên ngành Quản trị Chất lượng và Đổi mới.

Về khả năng tin học:

Áp dụng theo Chuẩn đầu ra tin học trình độ Đại học ban hành kèm theo Quyết định số: 777/QĐ-ĐHKTQD ngày 05/6/2017 (chi tiết ở Phụ lục 8). Sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp chương trình Quản trị Chất lượng và Đổi mới bằng tiếng Anh được áp dụng phải đạt được một trong các chứng chỉ tin học sau đây:

Chứng chỉ tin học quốc tế IC3 (Internet and Computing Core Certification)

Chứng chỉ tin học quốc tế ICDL (phần cơ bản)

Chứng chỉ tin học quốc tế MOS

Chứng chỉ tin học Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cấp

2. CHUẨN ĐẦU RA (theo Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo)

2.1. Kiến thức

KT1	Hiểu biết và vận dụng được những kiến thức về chính trị, kinh tế, pháp luật, xã hội vào phân tích các vấn đề liên quan đến quản trị kinh doanh nói chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng.
KT2	Hiểu biết và vận dụng được kiến thức toán kinh tế, thống kê, kinh tế học, kế toán, tài chính, marketing, nhân lực vào mô tả, giải thích, phân tích các vấn đề liên quan đến quản trị kinh doanh nói chung và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng.
KT3	Hiểu biết và vận dụng được các kiến thức về quản trị kinh doanh và quản trị chất lượng và đổi mới vào trong phân tích thực tiễn và giải quyết các vấn đề quản trị kinh doanh.
KT4	Hiểu biết và vận dụng được các kiến thức về quản trị kinh doanh và quản trị chất lượng và đổi mới nói riêng vào trong phân tích thực tiễn và giải quyết các vấn đề chuyên sâu về quản trị chất lượng và đổi mới.
KT5	Vận dụng được các kiến thức an ninh quốc phòng và kiến thức giáo dục thể chất trong rèn luyện bản thân.

2.2. Kỹ năng

KN1	Có kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề trong các tổ chức, đặc biệt là trong các doanh nghiệp; có thể thực hiện quy trình xây dựng chiến lược, lập kế hoạch, kiểm soát tài chính, nhân lực, marketing, chất lượng trong các tổ chức và doanh nghiệp.
KN2	Có kỹ năng xác định và triển khai phương án bố trí, điều phối nguồn lực cho việc triển khai chiến lược, thực hiện kế hoạch, dự án của tổ chức nói chung và doanh nghiệp nói riêng.
KN3	Có kỹ năng xây dựng và triển khai hệ thống quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt là các tiêu chuẩn về chất lượng; Có kỹ năng vận dụng các công cụ quản trị vào hệ thống để đảm bảo hệ thống sản xuất hoặc cung cấp dịch vụ có chất lượng.
KN4	Có kỹ năng triển khai các hoạt động quản lý khách hàng như điều tra nhu cầu của khách hàng, đánh giá sự thỏa mãn của khách hàng, tạo lập mối quan hệ khách hàng, chăm sóc khách hàng, thực hiện dịch vụ khách hàng, phát triển khách hàng.
KN5	Có kỹ năng phân tích môi trường, nhận diện các cơ hội đổi mới và triển khai quy trình đổi mới như: quy trình phát triển sản phẩm mới, quy trình phát triển dịch vụ mới, đổi mới quá trình, ...
KN6	Có kỹ năng tư duy và phản biện lại các vấn đề trong công việc; kỹ năng giao tiếp, xây dựng mối quan hệ; có khả năng quản trị cảm xúc, khả năng tư duy linh hoạt và thích nghi với môi trường làm việc; khả năng thích nghi trong làm việc nhóm; kỹ năng thực hiện dịch vụ khách hàng, khả năng làm việc trong môi trường dữ liệu lớn hiện đại.
KN7	Kỹ năng ngoại ngữ: sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng sử dụng thành thạo Tiếng Anh (có chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên hoặc tương đương).
KN8	Kỹ năng tin học: sinh viên sau khi tốt nghiệp có kỹ năng cơ bản trong các sản phẩm Microsoft Office: Word, Excel, PowerPoint (đạt chứng nhận cơ bản về MOS hoặc IC3, ICDL).

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

NLTN1	Trở thành công dân toàn cầu, tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp.
NLTN2	Tự học hỏi phục vụ cho công việc, phát triển năng lực làm việc suốt đời; có năng lực đổi mới sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: **131 tín chỉ (**Không tính GDQP-AN và GDTC và các học phần bổ trợ và kỹ năng mềm.**)**

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH: Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP: Thời gian đào tạo 4 năm theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ: Theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân về đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ, quy định chi tiết trong Đề cương từng học phần trong chương trình đào tạo.

7. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Cấu trúc kiến thức

Kiến thức	Khối lượng (Tín chỉ)	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương	**44**	
1.1. Các học phần chung	20	
1.2. Các học phần của Trường	12	
1.3. Các học phần của ngành	12	
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	**87**	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành	**12**	
2.1.1. Các học phần của Trường	6	
2.1.2. Các học phần của ngành	6	
2.2. Kiến thức ngành	**47**	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	32	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn
2.3. Kiến thức chuyên sâu	**18**	SV tự chọn
2.4. Chuyên đề thực tập	**10**	
TỔNG SỐ	**131**	Không kể GDQP-AN và GDTC và 7 học phần bổ trợ và kỹ năng mềm.

7.2. Nội dung và kiến thức giảng dạy dự kiến

TT		Tên học phần	Mã HP/BM	Số TC	Học kỳ	Ngôn ngữ giảng dạy	Ghi chú
Tổng số tín chỉ				**131**			
1. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG				**44**			
	1.1. Các học phần bắt buộc chung			**20**			
1	1	Triết học Mác - Lênin Phylosophy of Maxism-Leninism	LLNL1105	3	1	Tiếng Việt	
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin Political economics of Maxism-Leninism	LLNL1106	2	2	Tiếng Việt	
3	3	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific socialism	LLNL1107	2	3	Tiếng Việt	
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam History of Vietnamese Communist Party	LLDL1102	2	4	Tiếng Việt	
5	5	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	5	Tiếng Việt	
6	6	Thực hành tổng hợp 2 - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 2 Integrated skills - English for economics and business 2	NNTM1157	3	1	Tiếng Anh	
7	7	Thực hành tổng hợp 3 - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 3 Integrated skills - English for economics and business 3	NNTM1152	3	1	Tiếng Anh	
8	8	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 3 English - Writing skills 3	NNTM1148	3	2	Tiếng Anh	
		Giáo dục thể chất Physical Education	GDTC			Tiếng Việt	
		Giáo dục quốc phòng và an ninh Military Education	GDQP			Tiếng Việt	
	1.2. Các học phần bắt buộc của Trường			**12**			
9	1	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for economics	EP08.TOCB 1110	3	1	Tiếng Anh	
10	2	Quản trị kinh doanh 1 Business management 1	EP08.QTTH 1102	3	1	Tiếng Anh	
11	3	Lý thuyết xác suất và thống kê toán Probability and mathematical statistics	EP08.TOKT 1145	3	2	Tiếng Anh	
12	4	Pháp luật đại cương Fundamentals of laws	EP08.LUCS 1129	3	2	Tiếng Anh	
	1.3. Các học phần bắt buộc của Ngành			**12**			
13	1	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	EP08.KHMI 1101	3	2	Tiếng Anh	
14	2	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	EP08.KHM A1101	3	2	Tiếng Anh	

TT		Tên học phần	Mã HP/BM	Số TC	Học kỳ	Ngôn ngữ giảng dạy	Ghi chú
15	3	Quản lý học 1 Essentials of management 1	EP08.QLKT 1101	3	3	Tiếng Anh	
16	4	Khởi sự kinh doanh Entrepreneurship	EP08.QTTH 1108	3	3	Tiếng Anh	
2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP				**84**			
	2.1. Kiến thức cơ sở ngành (bắt buộc)			**12**			
17	1	Lý thuyết tài chính tiền tệ Monetary and financial theories	EP08.NHLT 1107	3	3	Tiếng Anh	
18	2	Nguyên lý kế toán Accounting principles	EP08.KTKE 1101	3	3	Tiếng Anh	
19	3	Quản trị tác nghiệp Operations management	EP08.QTKD 1135	3	3	Tiếng Anh	
20	4	Quản trị chiến lược 1 Strategic management 1	EP08.QTKD 1104	3	4	Tiếng Anh	
	2.2. Kiến thức ngành			**47**			
	2.2.1. Các học phần bắt buộc			**32**			
21	1	Quản trị Marketing Marketing management	EP08.MAKT 1110	3	4	Tiếng Anh	
22	2	Quản trị chất lượng Quality management	EP08.QTCL 1104	3	4	Tiếng Anh	
23	3	Quản trị tài chính Financial management	EP08.NHTC 1102	3	4	Tiếng Anh	
24	4	Quản trị nhân lực Human resource management	EP08.NLQT 1103	3	4	Tiếng Anh	
25	5	Thiết kế tổ chức Organizational design	EP08.QTKD 1142	3	4	Tiếng Anh	
26	6	Quản trị đổi mới Innovation management	EP08.QTCL 1101	3	5	Tiếng Anh	
27	7	Quản trị quá trình kinh doanh Business process management	EP08.QTCL 1130	3	5	Tiếng Anh	
28	8	Pháp luật kinh doanh Business law	EP08.LUKD 1118	3	5	Tiếng Anh	
29	9	Thống kê kinh doanh Business statistics	EP08.TKKD 1104	3	5	Tiếng Anh	
30	10	Quản trị điều hành dự án Project execution management	EP08.QTKD 1118	3	5	Tiếng Anh	
31	11	Đề án quản trị chất lượng và đổi mới Course Project	EP08.QTCL 1112	2	5	Tiếng Anh	
	2.2.2. Các học phần tự chọn ***(SV tự chọn* 5 *học phần trong tổ hợp)***			**15**	6		
32	1	Đạo đức kinh doanh Business ethics	EP08.QTVH 1107	3		Tiếng Anh	
	2	Kinh doanh quốc tế International business	EP08.TMKD 1128	3		Tiếng Anh	

TT	Tên học phần		Mã HP/BM	Số TC	Học kỳ	Ngôn ngữ giảng dạy	Ghi chú
33	3	Nghiên cứu kinh doanh Business research	EP08.QTKD 1131	3		Tiếng Anh	
34	4	Quản trị chuỗi cung ứng Supply chain management	EP08.QTKD 1133	3		Tiếng Anh	
35	5	Quản trị công ty Corporate government	EP08.QTKD 1134	3		Tiếng Anh	
36	6	Kỹ năng quản trị Management skills	EP08.QTKD 1130	3		Tiếng Anh	
	7	Những vấn đề cơ bản về thiết kế và đổi mới Design and innovation fundamentals	EP08.QTCL 1131	3		Tiếng Anh	
	8	Mô phỏng đổi mới kinh doanh qua phần mềm Business innovation simulation	EP08.QTCL 1132	3		Tiếng Anh	
	9	Quản trị chất lượng dịch vụ Service quality management	EP08.QTCL 1105	3		Tiếng Anh	
	2.3. Kiến thức chuyên sâu (SV tự chọn 6 học phần trong tổ hợp)			**18**	7		
37	1	Tư duy sáng tạo Creative thinking	EP08.QTVH	3		Tiếng Anh	
38	2	Quản trị đổi mới sản phẩm và dịch vụ Product and service innovation management	EP08.QTCL 1133	3		Tiếng Anh	
39	3	Đổi mới mở Open innovation	EP08.QTCL 1134	3		Tiếng Anh	
40	4	Cải tiến chất lượng Quality improvement	EP08.QTCL 1110	3		Tiếng Anh	
41	5	Hệ thống quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế International standard- based management system	EP08.QTCL 1135	3		Tiếng Anh	
42	6	Sự thỏa mãn và lòng trung thành của khách hàng Customer satisfaction and loyalty	EP08.QTCL 1136	3		Tiếng Anh	
	7	Lean 6 sigma Tinh gọn 6 sigma	EP08.QTCL 1137	3		Tiếng Anh	
	8	Quản trị đa văn hóa Cross- culture management	EP08.QTVH 1110	3		Tiếng Anh	
	9	Quản trị nhóm Managing team	EP08.QTKD 1139	3		Tiếng Anh	
	10	Giao tiếp kinh doanh và thuyết trình Business communication and presentation	EP08.QTVH 1113	3		Tiếng Anh	
43	**2.4. Chuyên đề thực tập (Internship Programme)**			**10**	8		
NHỮNG HỌC PHẦN BỔ TRỢ ***Ghi chú: Sinh viên học 7 học phần bổ trợ và kỹ năng mềm khác không tính vào chương trình khung theo lịch trình như sau:***				**14**			
1	Kỹ năng học tập ở bậc đại học Study skills in univesity		EP08.QTCL 1124	2	1	Tiếng Anh	

TT	Tên học phần	Mã HP/BM	Số TC	Học kỳ	Ngôn ngữ giảng dạy	Ghi chú
2	Phát triển năng lực nghề nghiệp Professional development	EP08.QTCL	2	2	Tiếng Anh	
3	Tư duy phản biện Critical thinking	EP08.QTCL	2	2	Tiếng Anh	
4	Kỹ năng giao tiếp và xây dựng mối quan hệ Communication and relationship building skills	EP08.QTVH	2	3	Tiếng Anh	
5	Trí tuệ cảm xúc Emotional intelligence	EP08.QTCL	2	3	Tiếng Anh	
6	Dịch vụ khách hàng Customer service	EP08.QTCL	2	6	Tiếng Anh	
7	Giải pháp dữ liệu kinh doanh Business Intelligence	EP08.QTCL 1114	2	6	Tiếng Anh	

8. Hướng dẫn thực hiện

- CTĐT được thực hiện trong 04 năm, mỗi năm có 02 học kỳ chính và 01 học kỳ phụ (học kỳ hè) theo học chế tín chỉ. Sinh viên nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau sinh viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, sinh viên có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký. Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm so với thời gian thiết kế.

- Nội dung cần đạt được của từng học phần, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thực hành/Tự học) và cách đánh giá học phần được quy định trong Đề cương chi tiết mỗi học phần.

- Điều kiện tốt nghiệp: sinh viên cần tích lũy đủ khối lượng kiến thức của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra tin học và ngoại ngữ, có chứng chỉ GDQP-AN và hoàn thành các học phần GDTC và các quy định khác của trường.

TRƯỞNG KHOA **QUẢN TRỊ KINH DOANH**	**HIỆU TRƯỞNG**
(đã ký)	**(đã ký)**
PGS.TS. Nguyễn Thành Hiếu	**PGS.TS. Phạm Hồng Chương**